

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/DS-PT

Ngày 27-8-2021

Về việc tranh chấp yêu cầu
bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng
do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Võ Minh Tiến.

Bà Trịnh Thị Thu Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Võ Đại Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: Bà Trần Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2021/TLPT-DS ngày 24 tháng 5 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2021/DS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 82/2021/QĐ-PT ngày 05 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Tất P - sinh năm 1973, cư trú tại đường X, tổ dân phố Y, phường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Ông Trương Thanh L - sinh năm 1982; cư trú tại thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc A - Luật sư của Văn phòng Luật sư Q thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: đường G, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người kháng cáo: Ông Trương Thanh L - là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2019, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là ông Nguyễn Tất P trình bày:*

Khoảng 12 giờ ngày 11/7/2019, ông đi làm ở xã Đức Minh về nhà thì thấy bà Huỳnh Thị Thu T cầm một cái búa và 01 cây sắt tròn dài khoảng 60cm. Thấy ông về, bà T chửi ông; ông nói bà T không được chửi ông thì bà T cầm cái búa và cây xà beng trên tay ném vào người ông, trúng vào chân nên ông có lấy cây chổi lau nhà ở phía trước nhà quơ cho bà T bỏ chạy. Bà T vừa chửi vừa nói rú ông L xuống đánh cho ông chết luôn. Sau đó, bà T đi đâu, ông không biết. Ông lấy xe máy chạy lên quán để mua lon nước ngọt, trên đường về xưởng, ông thấy ông Trương Thanh L đang ở trong xưởng cầu đá; ông dừng xe và nói ông L không được ở trong xưởng đá của ông vì tài sản đó chưa chia. Vừa lúc đó, bà T đi về chửi ông và lấy cây gỗ có trong xưởng định đánh ông và chửi ông không được lên xưởng, nên ông và bà T giằng co qua lại; lúc đó ông L còn chửi, nói đánh chết nó đi, lúc này trên xe máy của ông có cây tuýp sắt để ông căng lốp xe tải mà ông vừa lấy lúc sáng để mở lốp nổ dọc đường. Ông lấy vào quơ dưới chân ông L 02 cái nhưng không trúng thì ông lấy lại gươm lên đánh nhẹ lên tay của ông L; ông L lấy cây tuýp sắt vút ra đường thì ông đi ra lấy lại để về. Lúc này, có 02 người làm công ở trong xưởng đá là anh Hồ Văn T và anh Nguyễn Thành L. Anh L chạy ra thì ông lấy cây tuýp sắt ném về phía ông L, trúng vào anh L nên ông xin lỗi anh L và đưa anh L ra xe để chở đi bệnh viện. Ông vừa nổ máy xe để đi thì ông L nhảy ra đường lấy cây tuýp sắt chạy lại để đánh ông thì ông dừng xe lại, gươm tay để đỡ cây tuýp sắt thì tay ông trúng vào tóc ông L. Ông vừa đứng xuống thì ông L đánh 02 cái liên tiếp vào ống quyển và đầu gối, nên ông ngã gục xuống đường; ông L đánh tiếp ông 02 cái, nên ông đã bị gãy chân phải. Tại Bản kết luận giám định số 166/TgT ngày 30/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi đã kết luận: Gãy xương chày cẳng chân phải; tổn thương trên phù hợp với vật tày gây thương tích. Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Sau khi bị đánh, ông phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi, sau đó chuyển đến Bệnh viện Quân y 17 ở Đà Nẵng để cấp cứu. Ông điều trị tại Bệnh viện Quân y 17 Đà Nẵng từ ngày 12/7/2019 đến ngày 25/7/2019. Trong thời gian điều trị, ông phải trả các khoản chi phí sau đây: Chi phí cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi 543.000 đồng; chi phí thuê xe taxi 7 chỗ trọn gói đi từ Quảng Ngãi ra Đà Nẵng và từ Đà Nẵng về Quảng Ngãi 4.000.000 đồng; chi phí cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Quân y 17 Đà Nẵng 23.837.731 đồng (kèm theo chứng từ bút lục số 23, 29), còn các chứng từ khác ông không yêu cầu giải

quyết; chi phí 02 người nuôi ông tại Đà Nẵng là 9.000.000 đồng (300.000 đồng/ngày x 15 ngày x 02 người); chi phí 01 người nuôi ông tại nhà trong 06 tháng (vì bác sĩ yêu cầu ông phải nằm tại chỗ trong 06 tháng rồi mới bắt đầu tập đi) là 54.000.000 đồng (300.000 đồng/ngày x 06 tháng); chi phí mất thu nhập của ông trong thời gian 06 tháng là 126.000.000 đồng (700.000 đồng/ngày x 06 tháng).

Trong thời gian ông nằm viện điều trị, ông L không hề đến thăm hỏi cũng như không có hành động nào để thể hiện sự hối lỗi của mình. Do đó, để bù đắp những tổn thất về tinh thần mà ông phải gánh chịu do hành vi côn đồ của ông L gây ra, ông yêu cầu ông L phải bồi thường 74.500.000 đồng (1.490.000 đồng/tháng x 50 tháng).

Tổng cộng, ông yêu cầu ông L bồi thường số tiền 291.880.731 đồng.

** Tại bản tự khai ngày 25/02/2020, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn là ông Trương Thanh L trình bày:*

Khoảng 14 giờ ngày 11/7/2019, ông đang làm thuê tại xưởng đá Huỳnh Tài tại số nhà 32 đường Tô Hiến Thành, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi thì ông Nguyễn Tất P lên xưởng, lấy đá ném ông nhưng không trúng rồi bỏ đi. Một lúc sau, bà Huỳnh Thị Thu T về; giữa bà T và ông P xảy ra xô xát, thấy vậy, ông ra can ngăn thì ông P đánh vào chân và đầu của ông; ông lấy tay đỡ; tay, chân của ông bị bầm tím và sưng, ông kìm chế không đánh lại; ông P ra xe, ngồi trên xe chửi bới, hù dọa đòi giết ông; ông P lấy cây tuýp sắt ném trúng anh L chảy máu; ông P không chờ anh L đi Bệnh viện. Ông bực mình lấy cây tuýp sắt để không cho ông P nhặt lại đánh ông, thì ông P chạy vào đánh lên đầu ông; do đang cầm tuýp sắt trên tay nên ông đã đánh vào chân của ông P 03 (ba) cái khiến ông Phú bị gãy chân; thấy vậy, ông đi về nhà.

Nay, ông P yêu cầu ông bồi thường tổng số tiền 291.880.731 đồng, ông chỉ đồng ý bồi thường cho ông P các khoản gồm: Người nuôi trong thời gian ông P nằm viện 13 ngày là 1.300.000 đồng (100.000 đồng/ngày); tiền hóa đơn bán hàng ngày 11/7/2019 là 543.000 đồng; bảng kê chi phí khám và chữa bệnh nội trú tổng số tiền 22.837.730 đồng, ông không đồng ý số tiền 3.200.000 đồng, còn lại ông đồng ý. Ngoài ra, ông không đồng ý bồi thường chi phí nào khác.

** Tại Bản án số 12/2021/DS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tất P, buộc ông Trương Thanh L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Phú số tiền 73.520.488 đồng.*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, nghĩa vụ chịu án phí, lỗi suất do chậm thi hành án và quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

* Ngày 14/4/2021, ông Trương Thanh L có đơn kháng cáo với nội dung: Ông không đồng ý bồi thường tiền công người nuôi và tiền mất thu nhập của ông P sau khi ra viện; yêu cầu xác định tiền công người nuôi và tiền mất thu nhập là 200.000 đồng/ngày; xác định lại mức độ lỗi của ông P là 2/3 và của ông là 1/3.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 71, 76 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Đơn kháng cáo của ông Trương Thanh L còn thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông L là bị đơn trong vụ án nên được quyền kháng cáo, đơn kháng cáo đảm bảo các quy định tại Điều 271, 272 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ các Điều 293, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Trương Thanh L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2021/DS-ST ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Ông L phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Việc kháng cáo của ông Trương Thanh L được thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đúng hạn theo quy định tại các Điều 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo kết luận tại Bản kết thúc giải quyết về nguồn tin về tội phạm số 166/KTĐT (ĐTTH) ngày 19/9/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

thành phố Quảng Ngãi và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/7/2019, bà Huỳnh Thị Thu T (trước đây là vợ của ông Nguyễn Tất P) điều khiển xe máy đến xưởng đá Phú T để lấy giấy tờ thì gặp ông Nguyễn Tất P. Ông P và bà T có lời qua tiếng lại dẫn đến hai bên xô xát nhau, rồi bà T bỏ đi. Sau đó, ông P điều khiển xe máy đến xưởng đá Huỳnh Tài và có hành vi ném đá, la chửi ông Trương Thanh L (người làm đá tại xưởng), rồi ông P bỏ đi. Sau đó, bà T về xưởng, lúc sau, ông P điều khiển xe máy đến và có lời lẽ chửi bà T và ông L. Lúc này, ông P đi lại chỗ xe của mình đang dựng, cầm 01 cây tuýp sắt dài 59cm tiến lại gần bà T. Thấy vậy, bà T cũng cầm 01 cây sắt lên để tự vệ, còn ông L đang đứng gần bà T, bất ngờ ông P cầm tuýp sắt bằng tay phải đánh cái thứ nhất trúng vào chân của ông L, tiếp tục ông P đánh cái thứ hai trúng tay ông L nhưng ông L không đánh trả lại. Sau đó, ông P có lời nói thách thức đánh nhau với bà T và ông L thì được anh Nguyễn Thành L (người làm công tại xưởng đá Huỳnh Tài) ôm ông P ra; ông P ném cây sắt về phía ông L nhưng không trúng ông L mà trúng vào đầu của anh L; ông P đến ôm anh L chở đi bệnh viện. Khi chuẩn bị chở anh L đi bệnh viện thì giữa ông P và ông L có cãi vã, thách thức nhau rồi ông P xuống xe tiến lại chỗ ông L đang đứng, ông L nhặt cây tuýp sắt lên. Khi tiến lại sát ông L, ông P có dùng tay đánh vào đầu ông L 01 cái, ông L cầm cây tuýp sắt đánh liên tiếp 03 cái vào chân phải của ông P gây thương tích, làm ông P khụy xuống.

Ngày 30/8/2019, Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 166/TgT kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông P: Gãy xương chày cẳng chân phải; Tổn thương trên phù hợp với vật tày gây thương tích. Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Theo quy định tại các Điều 22, 136 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung) thì ông L không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi gây tổn hại cho sức khỏe của ông P do hành vi của ông được xác định là cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Tuy nhiên, ông L vẫn phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông P theo quy định tại Điều 584 Bộ luật Dân sự 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông P là có căn cứ.

[2.2] Xét các nội dung kháng cáo của ông Trương Thanh L, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.2.1] Hồ sơ bệnh án của ông Nguyễn Tất P thể hiện, sau khi xuất viện vào ngày 25/7/2019, đến ngày 30/7/2019 ông P được cắt chỉ để tập vận động, 01

tháng sau tái khám. Từ đó cho thấy, ông P bị tổn thương nên đi lại khó khăn, thời gian từ ngày 26/7/2019 đến ngày 30/7/2019 (cắt chỉ tại địa phương) và 01 tháng sau đó, ông vẫn cần có người chăm sóc. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu bồi thường đối với chi phí cho người chăm sóc từ ngày 26/7/2019 đến ngày 30/7/2019 và 01 tháng sau đó trong thời gian chờ tái khám, tổng cộng 35 ngày là có căn cứ. Việc ông L kháng cáo không chấp nhận bồi thường chi phí cho người chăm sóc sau khi điều trị cho ông P trong thời gian 35 ngày là không có căn cứ chấp nhận.

[2.2.2] Ngày 11/7/2019, ông P nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi; từ ngày 12/7/2019 đến ngày 25/7/2019, ông P điều trị tại Bệnh viện Quân y C17. Theo Sổ khám bệnh của ông P, sau khi ra viện, ông P vẫn đi tái khám theo lịch hẹn của bác sĩ tại Bệnh viện Quân y C17 vào các ngày 19/8, 20/10 và 15/12/2019. Tại các lần tái khám, bác sĩ đều yêu cầu ông P phải uống thuốc theo chỉ định và tập vận động phục hồi chức năng. Đến lần tái khám cuối cùng vào ngày 15/12/2019, bác sĩ chỉ định ông P sau 01 tháng lao động phù hợp, không mang vác nặng.

Như vậy, sau khi ra viện, theo chỉ định của bác sĩ, ông P vẫn phải điều trị tại nhà, đến ngày 15/01/2020 thì mới có thể lao động được. Bên cạnh đó, ông P là thợ làm đá hoa hương, công việc có tính chất nặng nhọc, cần có thể lực nhất định nên việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất của ông P trong thời gian 06 tháng từ ngày 11/7/2019 đến ngày 15/01/2020 là có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định mức thu nhập của ông P là 300.000 đồng/ngày, ông P đồng ý, không kháng cáo; ông L kháng cáo cho rằng mức thu nhập trên là cao, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xác định lại mức thu nhập của ông P là 200.000 đồng/ngày. Tuy nhiên, ông L không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của ông là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận. Do đó, cần giữ nguyên mức thu nhập của ông P do Tòa án cấp sơ thẩm xác định.

[2.2.3] Theo Bản kết thúc giải quyết nguồn tin về tội phạm số 166/KTĐT (ĐTTH) ngày 19/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi thì giữa ông L và ông P hoàn toàn không có mâu thuẫn, nhưng ông P cho rằng ông L có quan hệ tình cảm và xúi giục bà T (vợ cũ của ông) chia tài sản chung với ông, nên ông chủ động gây sự với ông L. Ông P có hành vi ném đá, chửi bới, dùng tuýp sắt đánh vào chân ông L trước, nhưng ông L không đánh

tra. Sau đó, khi ông P dùng tay đánh vào đầu ông L, thì ông L mới dùng tuýp sắt đánh trả 03 cái vào chân phải ông P.

Như vậy, có căn cứ xác định nguyên nhân chính dẫn đến việc ông L gây thương tích cho ông P là do hành vi chủ động gây sự của ông P; ông L chống trả với mục đích phòng vệ nhưng vượt quá mức cần thiết, dẫn đến gây thương tích cho ông P. Vì vậy, cả hai bên đều có lỗi trong việc gây ra thiệt hại, trong đó, ông L có phần lỗi nhiều hơn ông P. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định mức độ lỗi của ông L là 2/3, ông P là 1/3 là chưa phù hợp với tình tiết khách quan của sự việc, chưa đánh giá đúng mức hành vi của các bên trong việc gây ra thiệt hại. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của ông L, sửa bản án sơ thẩm về xác định mức độ lỗi. Hội đồng xét xử xác định lại mức độ lỗi của ông P là 40%, ông L là 60%, theo đó, đối với thiệt hại do lỗi của mình gây ra thì ông P không được bồi thường.

Tổng thiệt hại của ông P do Tòa án cấp sơ thẩm xác định là 110.280.731 đồng. Ông L phải bồi thường tương ứng với phần lỗi đã gây ra thiệt hại cho ông P với số tiền 66.168.439 đồng (110.280.731 đồng x 60%).

[2.2.4] Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Tất P yêu cầu ông Trương Thanh L phải bồi thường cho ông số tiền 291.880.731 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông P, buộc ông L phải bồi thường cho ông P số tiền 73.520.488 đồng; không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông P buộc ông L bồi thường với số tiền 225.712.292 đồng. Tuy nhiên, trong phần quyết định của bản án sơ thẩm chỉ tuyên chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện mà không tuyên không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là thiếu sót nên cần sửa lại cách tuyên cho chính xác.

[3] Về án phí: Do xác định lại số tiền phải bồi thường nên tiền án phí dân sự sơ thẩm phải chịu cũng phải điều chỉnh cho phù hợp, cụ thể: Ông L phải chịu 3.308.422 đồng (66.168.439 đồng x 5%) tiền án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Ông P được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền ông yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận.

[4] Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn về xác định lại lỗi của các bên là phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; các nội dung khác không phù hợp nên không được chấp nhận.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về xác định lỗi của các bên không phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử nên không được chấp

nhận; các nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 584, 585, 590, 594 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 và khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Trương Thanh L, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2021/DS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về xác định mức độ lỗi, án phí và cách tuyên.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tất P, buộc ông Trương Thanh L phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Tất P do hành vi xâm phạm sức khỏe với số tiền 66.168.439 đồng (*Sáu mươi sáu triệu một trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm ba mươi chín đồng*).

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tất P về việc buộc ông Trương Thanh L phải bồi thường thiệt hại cho ông P do hành vi xâm phạm sức khỏe với số tiền 225.712.292đ (*Hai trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm mười hai nghìn hai trăm chín mươi hai đồng*).

3. Về án phí:

- Ông Trương Thanh L phải chịu 3.308.422 đồng (*Ba triệu ba trăm lẻ tám nghìn bốn trăm hai mươi hai đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm ông L đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số AA/2018/0006873 ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được khấu trừ vào tiền án phí dân sự sơ thẩm mà ông L phải chịu. Ông Trương Thanh L còn phải nộp 3.008.422đ (*Ba triệu không trăm lẻ tám nghìn bốn trăm hai mươi hai đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Tất P được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)**

Lương Văn Hùng